|  |  |
| --- | --- |
| {dissolution\_approve\_company\_name | upper} **-----------** Số: ………..…/QĐ-CSH | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập – Tự do – Hạnh phúc **-------------------------------------**  Tp.Hồ Chí Minh, ngày {date} tháng {month} năm {year} |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc giải thể doanh nghiệp**

**CHỦ SỞ HỮU**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020;

- Căn cứ tình hình hoạt động của doanh nghiệp.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1**: Giải thể doanh nghiệp: {dissolution\_approve\_company\_name | upper}

- Mã số doanh nghiệp: {dissolution\_approve\_mst} Ngày cấp: {dissolution\_approve\_mst\_provide | formatDate: 'DD/MM/YYYY'} Nơi cấp: Sở kế hoạch và Đầu tư {dissolution\_approve\_location\_city}

- Địa chỉ trụ sở chính: {dissolution\_approve\_location\_address}, {dissolution\_approve\_location\_town}, {dissolution\_approve\_location\_district}, {dissolution\_approve\_location\_city}

**Điều 2**: Lý do giải thể: Hoạt động kinh doanh không hiệu quả

**Điều 3**: Thời hạn, thủ tục thanh lý các hợp đồng đã ký kết:

-  Không có hợp đồng ký kết*.*

-  Kể từ thời điểm quyết định giải thể, doanh nghiệp không ký kết hợp đồng mới không phải là hợp đồng nhằm thực hiện giải thể doanh nghiệp.

- Không được chấm dứt thực hiện các hợp đồng đã có hiệu lực.

**Điều 4**: Thời hạn, thủ tục thanh toán các khoản nợ của doanh nghiệp:

- Không có các khoản nợ phát sinh.

- Kể từ thời điểm quyết định giải thể, doanh nghiệp không huy động vốn dưới mọi hình thức.

**Điều 5:** Xử lý các nghĩa vụ phát sinh từ hợp đồng lao động:

Doanh nghiệp sử dụng 0 lao động.

**Điều 6**: Thanh lý tài sản sau khi thanh toán hết các khoản nợ và chi phí giải thể doanh nghiệp:

Không có tài sản.

**Điều 7:** Ông/bà {dissolution\_approve\_org\_person | upper} làChủ sở hữu Công ty {dissolution\_approve\_company\_name | upper} phải liên đới chịu trách nhiệm thanh toán quyền lợi của người lao động chưa được giải quyết, số thuế chưa nộp, số nợ chưa thanh toán và chịu trách nhiệm cá nhân trước pháp luật về những hệ quả phát sinh của doanh nghiệp trong thời hạn 05 năm kể từ ngày nộp hồ sơ giải thể doanh nghiệp đến Cơ quan đăng ký kinh doanh.

**Điều 8**: Nghị quyết, quyết định này phải được đăng trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp và được niêm yết công khai tại trụ sở chính của doanh nghiệp và trụ sở các đơn vị phụ thuộc của doanh nghiệp, được gởi đến các chủ nợ kèm phương án giải quyết nợ, được gởi đến người lao động, được gởi đến người có quyền và nghĩa vụ, lợi ích có liên quan, gởi đến cơ quan Nhà Nước.

**Điều 9**: Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

|  |  |
| --- | --- |
| **Nơi nhận:** | **CHỦ SỞ HỮU** |
| - Như điều 3; | (Ký, ghi rõ họ tên) |
| - Phòng ĐKKD-Sở KH&ĐT (đề đăng ký); |  |
| - Lưu: |  |
|  |  |
|  | {dissolution\_approve\_org\_person | upper} |